

Quyết định tái thẩm

Số: 01/2024/HNGĐ-TT

Ngày 27/01/2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng
gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Tự.

Các Thẩm phán: ông Vũ Thanh Liêm và ông Nguyễn Tấn Long.

- Thư ký phiên tòa: ông Trương Quang Hưng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà Võ Thị Thúy H, sinh năm 1990;

2. *Bị đơn:* ông Võ Hữu Ê, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ cư trú: thôn Thạch B, xã Phở Th, huyện Đ P, tỉnh QN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại Đơn khởi kiện đề ngày 19/7/2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Võ Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ Hôn nhân: Bà và ông Võ Hữu Ê tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 14/01/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Phở Th. Trong quá trình sống chung thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính tình của nhau, không cùng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài nên thường xuyên cãi nhau. Nay Bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với ông Ê.

Về con chung: vợ chồng có con chung tên là Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017, cháu A đang sống với Bà; khi ly hôn Bà yêu cầu được nhận nuôi con, không yêu cầu ông Ê cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không có nợ chung.

- Bị đơn là ông Võ Hữu Ê trình bày:

Ông và bà Võ Thị Thúy H tự nguyện tìm hiểu nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phổ Th. Trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau vì bà H có người đàn ông khác, không còn tình cảm với nhau. Ông và bà H không sống chung từ tháng 4/2019 cho đến nay. Nay bà H xin ly hôn, Ông đồng ý ly hôn với bà H.

Về con chung: vợ chồng có con chung tên là Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017, khi ly hôn Ông đồng ý giao cháu A cho bà H chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không có nợ chung.

- Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Đức Ph, tỉnh Q N quyết định:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Thúy H và ông Võ Hữu Ê.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Thúy H và ông Võ Hữu Ê thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 cháu tên là Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017 đang ở với bà Võ Thị Thúy H; giao cháu A cho bà H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; ông Võ Hữu Ê không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Ngoài ra, quyết định còn ghi nhận sự thỏa thuận về án phí.

- Ngày 20/6/2023, bà Võ Thị Thúy H có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên, với lý do: cháu Võ Thiên A không phải là con chung của Bà với ông Võ Hữu Ê mà là con chung của Bà với ông Trần T nên đề nghị huỷ phần con chung để giải quyết sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

- Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 09/2023/KN-HNGĐ ngày 07/12/2023, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2019/QĐST-

HNGĐ ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Ph, tỉnh Q N; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử tái thẩm, hủy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên “Về con chung” đối với cháu Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đức Ph (nay là thị xã Đức Ph), tỉnh Q N để giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử tái thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 09/2023/KN-HNGĐ ngày 07/12/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Võ Hữu Ê và bà Võ Thị Thúy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phổ Th vào ngày 14/01/2014. Trong quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên ngày 19/7/2019 bà H có đơn xin ly hôn ông Ê. Ngày 13/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Đức Ph, tỉnh Q N ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2019/QĐST-HNGĐ, về con chung giao cháu Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017 cho bà H nuôi dưỡng.

[2]. Tại Đơn đề nghị tái thẩm ngày 20/6/2023 và tại Bản trình bày ngày 26/9/2023, bà H trình bày Bà và ông Ê đã sống ly thân từ năm 2015, trong thời gian sống ly thân thì Bà có quan hệ tình cảm với ông Trần T. Cháu Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017 nên cháu A là con của Bà với ông Trần T chứ không phải là con của Bà với ông Võ Hữu Ê.

[3]. Ngoài ra, do nghi ngờ cháu cháu Võ Thiên A không phải là con chung của bà H với ông Võ Hữu Ê mà là con chung của ông Trần T với bà H nên ông Trần T đã đề nghị Công ty TNHH Một thành viên thương mại và dịch vụ DNA TESTINGS tiến hành giám định AND giữa ông Trần T với cháu Võ Thiên A. Ngày 18/5/2023, Công ty TNHH Một thành viên thương mại và dịch vụ DNA TESTINGS có “*Phiếu kết quả phân tích AND*”, với nội dung: ông Trần T và cháu Võ Thiên A có cùng huyết thống Cha - Con với độ tin cậy >99,9999%.

[4]. Hội đồng xét xử tái thẩm xét thấy, kết luận giám định ADN nêu trên là tình tiết mới được phát hiện, có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự về phần con chung, tình tiết này Tòa án nhân dân huyện Đức Ph (nay là thị xã Đức Ph), tỉnh Q N và ông Võ Hữu Ê không biết được trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, để đảm bảo tính chính xác trong việc xác định con chung và giải quyết vụ án đúng pháp luật; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của ông Võ Hữu Ê, cháu Võ Thiên A và những người có liên quan nên cần chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 09/2023/KN-HNGĐ ngày 07/12/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, hủy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương

sự số 88/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Ph, tỉnh Q N phần “Về con chung” đối với cháu Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Đức Ph, tỉnh Q N để giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337, Điều 351 và khoản 2 Điều 356 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 09/2023/KN-HNGĐ ngày 17/12/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, hủy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 88/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Ph, tỉnh Q N phần “Về con chung” đối với cháu Võ Thiên A, sinh ngày 21/11/2017.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Đức Ph, tỉnh Q N để giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định tái thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng tái thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT III – Tòa án nhân dân tối cao;
- Chánh án TAND CC tại Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thị xã Đức Ph, tỉnh Q N
(Kèm theo hồ sơ vụ án);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Ph,
tỉnh Q N (để thi hành);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu các **Phòng**: GDKT I; HC-TP; VTLT; HSVA.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tự

